

Số: 18/2023/CBTT-SHE

Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà
2. Mã chứng khoán: SHE
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 phố Thanh Lâm, Phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 84-24-62656566 Fax: 84-24-62656588
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Bá Thị Hợp – Kế toán trưởng
6. Loại thông tin công bố: 24 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà công bố thông tin Quyết định xử phạt vi phạm hình chính thuế số 51366/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC ngày 17/07/2023

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/07/2023 tại đường dẫn www.thaiduongnang.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu HCNS.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Bá Thị Hợp

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;
Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;
Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;
Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 10/07/2023 giữa Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 37332/QĐ-CTHN-TTKT5 ngày 30/05/2023 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà;
Căn cứ Kết luận thanh tra số 51365/KL-CTHN-TTKT5 ngày 17/07/2023.
Căn cứ Quyết định số 38267/QĐ-CTHN ngày 01/06/2023 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 5- Cục thuế Thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà;

Mã số thuế: 0101809894;

Địa chỉ: Số 2 phố Thanh Lâm, Phường Minh Khai, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.



Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101809894 đăng ký lần đầu ngày 27/10/2005, thay đổi lần 11 ngày 11/10/2022, vốn điều lệ là: 95.855.110.000 đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Mạnh Tân. Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc .

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty kê khai thuế GTGT đầu vào đối với hóa đơn do các đơn vị có thông báo không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh phát hành.

- Về Thuế TNDN: Hạch toán chi phí của các hóa đơn do các đơn vị có thông báo không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh phát hành, các khoản chi phí không đủ hồ sơ theo quy định; Hạch toán chi phí không phục vụ kinh doanh;

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về Thuế GTGT: Khoản 1 Điều 15 Mục 1 Chương III Thông tư 219/2013/TT- BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và Khoản 9 Điều 1 Thông tư 26/2025/TT- BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty đã vi phạm quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):.....

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 71.832.615 đồng (*Bảy mươi một triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn, sáu trăm mười lăm đồng chẵn*), gồm:

+ Phạt tiền (TM4254), số tiền: 15.282.615 đồng (*Mười lăm triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm mười lăm đồng chẵn.*) theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội; Điểm a Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT và TNDN phải nộp. Mức phạt 20% số tiền thuế khai thiếu.

+ Phạt tiền (TM4254), số tiền 56.550.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) do có hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế GTGT nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, tăng số thuế được miễn, giảm hoặc chưa được hoàn thuế và áp dụng hình thức tăng nặng đối với hành vi khai sai nhiều lần (Tại tờ khai thuế GTGT mẫu 01/GTGT của các kỳ kê khai tháng 6,8,10/2021) theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật 15/2012/QH13 ngày

20/6/2012, Điểm d Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách Nhà nước cụ thể:

- Thuế GTGT còn thiếu vào ngân sách Nhà nước (TM 1701): 8.158.843 đồng (*Tám triệu, một trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bốn mươi ba đồng chẵn*), (Trong đó: Năm 2021: 7.927.843 đồng, Năm 2022: 231.000 đồng).

- Thuế TNDN còn thiếu vào ngân sách Nhà nước (TM 1052): 68.254.233 đồng (*Sáu mươi tám triệu, hai trăm năm mươi tư nghìn, hai trăm ba mươi ba đồng chẵn*), (Trong đó: Năm 2020: 823.847 đồng, Năm 2021: 9.082.584 đồng, Năm 2022: 58.347.802 đồng).

- Tiền chậm nộp, số tiền: 4.707.162 đồng (*Bốn triệu, bảy trăm lẻ bảy ngàn, một trăm sáu mươi hai đồng chẵn*) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế, trong đó :

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT - TM 4931: 1.320.759 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN - TM 4918: 3.386.403 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 15/7/2023. Yêu cầu Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 16/7/2023 đến ngày liền kề trước ngày công ty nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 152.952.853 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu, chín trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng chẵn*)

7. Một số nội dung xử lý khác:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/7/2023.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Hoàng Mạnh Tân là đại diện cho Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc nhà nước quận Bắc Từ Liêm (cơ quan quản lý thu: Chi cục Thuế quận Bắc Từ Liêm).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.



Công ty Cổ phần Phát Triển Năng Lượng Sơn Hà có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc NN quận Bắc Từ Liêm để thu tiền phạt.

3. Gửi cho các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 5; Chi cục Thuế quận Bắc Từ Liêm để tổ chức thực hiện Quyết định này. ✓

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT5(03). (6;4)



~~Nguyễn Tiến Trường~~

